

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S- TP.H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 84/2023/HS-ST
Ngày 16/5/2023.

=====

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S – TP.H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị H;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn V
Bà Vũ Quang H

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải H – Thư ký Toà án nhân dân huyện S.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thanh T – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2023/TLST - HSST ngày 20/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Ngọc H, Sinh năm 1983; Tên gọi khác: Hậu; ĐKHKTT và nơi ở: Thôn TK, xã NT, huyện VG, tỉnh HY; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Cao Ngọc T, sinh năm 1960 (đã chết); Con bà: Đào Thị L, sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1979, có 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013). Theo danh chỉ bản số 000000016 lập ngày 20/12/2022 do Công an huyện S - TP.H lập, thì bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 07/2014/HSST ngày 21/02/2014, TAND huyện VG, tỉnh HY xử Hà 08 năm 06 tháng tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Ngày 19/4/2020, bị cáo được ra trại; Nhân thân: Bản án số 05/2002/HSST ngày 31/12/2002, TAND huyện VG xử H 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Bản án số 21/2006/HSST ngày 01/3/2006, TAND tỉnh HY xử Hà 8 năm tù, về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 16/12/2022. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2022, H nhận được điện thoại của Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1985, trú tại thôn TP, xã MĐ, huyện S, HN đặt vấn đề mua 15.000.000 đồng tiền ma túy (gồm: 7.000.000 đồng ma túy “đá”, 5.000.000 đồng ma túy “kẹo” và 3.000.000 đồng ma túy “Ke”). H đồng ý và hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực sân bay Nội Bài. Sau đó, H bắt xe ôm đi từ nhà đến gần bến xe nước ngầm, thuộc địa phận quận HM, H mua 10.000.000 đồng ma túy (gồm: 4.000.000 đồng ma túy “đá”, 3.000.000 đồng ma túy “kẹo” và 3.000.000 đồng ma túy “Ke”), của người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ. Mua được ma túy, H bắt xe ôm đi về. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, H thuê Hồ Quang T, sinh năm 1995, trú tại thôn ĐT, xã NT, huyện VG, HY chở đến khu vực sân bay Nội Bài để giao ma túy cho Tr. Khoảng 21 giờ cùng ngày khi T và H đang dừng xe ở rìa đường, hướng lối ra đường Võ Văn Kiệt, gần trước cửa Nhà ga T2, sân bay Quốc Tế Nội Bài, huyện S, H đợi giao ma túy cho Tr thì Tổ công tác Công an huyện S kiểm tra, phát hiện và tạm giữ người và tạm giữ của H: 01 túi nilon (bên trong chứa: 01 túi nilon kích thước 11x7cm chứa tinh thể màu trắng; 05 túi nilon kích thước 3x3,5cm chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon kích thước 7x4cm chứa 10 viên nén màu xám); 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đen. Tạm giữ của T: 01 điện thoại di động và 01 xe ô tô BKS: 89E – 00095. Xét nghiệm nước tiểu của Cao Ngọc H, Hồ Quang T âm tính với ma túy.

Tại kết luận giám định số 8553/KLGD-PC09 ngày 23/12/2022, phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy Methamphetamine, khối lượng: 19,064 gam.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 05 túi nilon đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 4,184 gam.

+ 10 viên nén màu xám đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 3,938 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 60/CT – VKS ngày 17/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố Cao Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Cao Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi đánh giá chứng cứ, tính chất vụ án, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, kết luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm p, q Khoản 2 Điều 251; Điều 38 Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt: Cao Ngọc H mức án từ 11 năm đến 11 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2022.

Về tang vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ đối với 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Cao Ngọc H và giám định viên; Tịch thu bán sung công 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu đen thu giữ của Cao Ngọc H.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện S; Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 15/12/2022, tại đường Võ Nguyên Giáp (lối ra hướng đường Võ Văn Kiệt), thuộc nhà ga T2, Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, huyện S, H, Công an huyện S kiểm tra, phát hiện Cao Ngọc H đã có hành vi tàng trữ 19,064 gam ma túy loại Methamphetamine; 4,184 gam ma túy loại Ketamine; 3,938 gam ma túy loại MDMA, mục đích để bán cho đối tượng Nguyễn Văn Tr kiểm lời. Như vậy hành vi của Cao Ngọc H đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo tình tiết định khung quy định tại điểm p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2014/HSST ngày 21/02/2014, Tòa án nhân dân huyện VG, tỉnh HY xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, vụ án này bị cáo bị xét xử về tội rất nghiêm trọng do lỗi cố ý chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung quy định tại điểm q Khoản 2 Điều 251 BLHS. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm p, q Khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, tệ nạn ma túy không những tàn phá kinh tế

gia đình, làm tha hoá con người, đe dọa giống nòi mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm khác. Do đó, việc truy tố các bị cáo ra trước pháp luật là cần thiết và cần phải có một mức án phù hợp tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết xem xét giảm nhẹ hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Nhân thân bị cáo: Tại bản án số 05/2002/HSST ngày 31/12/2002, TAND huyện VG xử H 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và bản án số 21/2006/HSST ngày 01/3/2006, TAND tỉnh HY xử H 8 năm tù, về tội Cố ý gây thương tích. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, loại tội bị cáo phạm phải là rất nghiêm trọng, nên cũng cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Quá trình xác minh tại địa phương thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người nam giới bán ma túy cho H tại khu vực bên xe Nước Ngầm, H: H khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện S không có căn cứ để điều tra, làm rõ trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Văn Tr: Do không vay được tiền nên Trịnh từ bỏ ý định mua ma túy. Đối với chiếc điện thoại Tr dùng để liên lạc mua ma túy với H, do không có nhu cầu sử dụng nên Tr đã bán. Việc Cơ quan điều tra không xử lý Trịnh là có căn cứ.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Cao Ngọc H và giám định viên là tang vật của vụ án nên cho tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen bị cáo sử dụng để liên lạc giao dịch mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe ô tô BKS: 89C-000.95 và 01 ĐTDĐ kiểu dáng Iphone thu giữ của anh Hồ Quang T. Quá trình điều tra, xác định các tài sản trên là của anh T. Anh T không biết việc H mang theo ma túy để bán nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện

S đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 01 ngày 20/12/2022: Trả lại xe ô tô và 01 điện thoại di động cho anh T là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm p, q Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135; Điều 326; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Cao Ngọc H 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2022.

Về tang vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Cao Ngọc H và giám định viên; Tịch thu bán sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen số imeil 860541056443817. (Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện S và Chi cục thi hành án dân sự huyện S).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H.S;
- Công an H.S;
- THA DS H.S;
- Các đương sự;
- Lu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị H